

Số: 124/2021/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Nam, ngày 27 tháng 5 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa:

1/ Nguyên đơn: Anh **Phạm Văn T** - Sinh năm: 1982, địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2/ Bị đơn: Chị **Trần Thị Bé H** - Sinh năm: 1983; địa chỉ: Ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T với chị Trần Thị Bé H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Bé H thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) Về con chung:

Anh Phạm Văn T được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi hai người con chung giữa anh với chị Trần Thị Bé H là: Phạm Trần Phúc H - Sinh ngày 28 tháng 5 năm 2004, Phạm Trần Phúc T - Sinh ngày 30 tháng 10 năm 2010 cho đến khi

các người con đủ mười tám tuổi (hai người con này hiện đang sống chung với anh T). Chị Trần Thị Bé H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu.

Chị Trần Thị Bé H được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi một người con chung giữa chị với anh Phạm Văn T là: Phạm Trần Phúc B - Sinh ngày 13 tháng 02 năm 2008 cho đến khi người con đủ mười tám tuổi (người con này hiện đang sống chung với chị H). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, chị Trần Thị Bé H, anh Phạm Văn T hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3) *Về tài sản:* Anh Phạm Văn T, chị Trần Thị Bé H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4) *Về nợ chung:* Anh Phạm Văn T, chị Trần Thị Bé H trình bày là không có nên không xem xét, giải quyết.

2.5) *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Anh Phạm Văn T tự nguyện nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000566 ngày 20/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre; hoàn trả lại cho anh Phạm Văn T số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã B;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Nguyễn**

